

B, ngày 10 tháng 6 năm 2022

Số: 1056/2022/QĐST-VHNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ các Điều 55, 57 và khoản 1 Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1580/2022/TLST-VHNGĐ, ngày 02/6/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu:**

1. Bà **Tăng A K**, sinh năm: 1997

Hộ khẩu thường trú: Ấp Suối Lê, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông **Hong Nhật C**, sinh năm: 1991

Hộ khẩu thường trú: Ấp Thái Hòa, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Hiện đang làm việc: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ OBD - Tổ 8, KP4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Bà Tăng A K và ông Hong Nhật C thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Tăng A K và ông Hong Nhật C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Đương sự trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Hong Nhật C và bà Tăng A K mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông C, bà K đã nộp theo biên lai thu số 0003030 ngày 31/5/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố B.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 06 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tăng A K và ông Hong Nhật C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Hong Nhật C và bà Tăng A K mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông C, bà K đã nộp theo biên lai thu số 0003030 ngày 31/5/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố B.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS Tp.B;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Trần Nhàn**

